

QUYẾT ĐỊNH

V/v công nhận kết quả thi
ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản

GIÁM ĐỐC SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Quyết định số 02/2016/QĐ-UBND ngày 21/3/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Bình về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin;

Căn cứ Tờ trình số 201/TTr-TTCNTT-TT ngày 23/12/2020 của Chủ tịch Hội đồng thi chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 19/2020, ngày thi 18/12/2020 tại Trung tâm CNTT&TT - Sở TT&TT;

Xét đề nghị của Trưởng phòng GDCNTX Sở Giáo dục và Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả thi đạt yêu cầu cho 68 thí sinh đã tham dự Kỳ thi ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản Khóa 19/2020, ngày thi 18/12/2020 theo đề nghị của Chủ tịch Hội đồng thi Trung tâm CNTT&TT - Sở TT&TT (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Thanh tra, Trưởng phòng GDCNTX Sở GDĐT, Giám đốc Trung tâm CNTT&TT - Sở TT&TT, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các cá nhân có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ GDĐT (để báo cáo);
- Giám đốc, các PGD Sở;
- Lưu: VT, Phòng GDCNTX.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Giang Long

**DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT KẾT QUẢ
THI ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN
TẠI HỘI ĐỒNG THI TRUNG TÂM CNTT&TT SỞ TT&TT**

Khóa 19/2020, ngày thi 18/12/2020

(Kèm theo Quyết định số **3408/QĐ-SGDĐT** ngày **29** tháng 12 năm 2020 của Giám đốc
Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Bình)

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
						LT	TH		
1	cb20k19_001	Nguyễn Ngọc	An	10/08/1958	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
2	cb20k19_002	Cao Văn	Bài	26/10/1989	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt	
3	cb20k19_003	Đinh Thị Thanh	Bảo	14/04/1979	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
4	cb20k19_004	Đoàn Lương	Bằng	17/08/1991	Quảng Bình	7,9	10	Đạt	
5	cb20k19_005	Đinh Thanh	Bình	14/06/1990	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt	
6	cb20k19_006	Trần Thanh	Chung	03/08/1978	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt	
7	cb20k19_008	Đinh Bá	Duy	29/02/1988	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt	
8	cb20k19_010	Cao Thị	Duyên	02/06/1993	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
9	cb20k19_011	Nguyễn	Duyên	18/06/1985	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt	
10	cb20k19_012	Hà Thái	Dương	20/07/1982	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt	
11	cb20k19_013	Ngô Tuấn	Dương	12/10/1984	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
12	cb20k19_016	Nguyễn Thành	Đồng	20/06/1970	Quảng Bình	8,8	10	Đạt	
13	cb20k19_017	Đinh Minh	Đúng	15/05/1962	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
14	cb20k19_018	Đinh Nam	Hải	10/06/1967	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt	
15	cb20k19_019	Đinh Thanh	Hải	24/09/1971	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
16	cb20k19_020	Phạm Văn	Hải	10/07/1982	Quảng Bình	7,9	7,0	Đạt	
17	cb20k19_021	Trần Thị Mỹ	Hạnh	18/06/1982	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt	
18	cb20k19_022	Cao Thị Thúy	Hằng	18/04/1979	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
19	cb20k19_023	Trương Thị	Hiền	04/09/1994	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt	
20	cb20k19_024	Cao Thị	Hoa	28/11/1988	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
21	cb20k19_026	Cao Thị	Hồng	09/07/1994	Quảng Bình	7,5	8,5	Đạt	
22	cb20k19_027	Đặng Thị Kim	Huệ	18/09/1993	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt	
23	cb20k19_028	Lê Thị	Huệ	13/07/1982	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
24	cb20k19_029	Cao Quý	Hùng	29/01/1993	Quảng Bình	8,3	8,5	Đạt	
25	cb20k19_030	Lương Việt	Hùng	02/09/1969	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt	
26	cb20k19_031	Nguyễn Phi	Hùng	22/01/1986	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt	
27	cb20k19_033	Cao Thị Mỹ	Hương	02/11/1994	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
28	cb20k19_034	Trần Thị	Hương	01/11/1986	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt	
29	cb20k19_036	Đoàn Hữu	Khánh	10/04/1985	Quảng Bình	7,1	8,0	Đạt	
30	cb20k19_037	Đinh Trung	Kiên	05/10/1984	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
31	cb20k19_038	Bùi Thị Danh	Lam	06/11/1979	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
32	cb20k19_039	Nguyễn Thị	Lan	12/12/1977	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
33	cb20k19_040	Trần Thị Hồng	Lê	03/11/1988	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt	
34	cb20k19_041	Trương Văn	Lệ	21/02/1969	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
35	cb20k19_042	Đoàn Xuân	Liên	22/11/1975	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
36	cb20k19_043	Trần Thị	Liên	13/06/1980	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
37	cb20k19_044	Đinh Thị	Liều	02/02/1993	Quảng Bình	8,3	7,5	Đạt	



lay

TT	SBD	HỌ VÀ TÊN		NGÀY SINH	NƠI SINH	ĐIỂM THI		KẾT QUẢ	GHI CHÚ
						LT	TH		
38	cb20k19_045	Đinh Xuân	Long	10/10/1985	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
39	cb20k19_046	Đinh Ngọc	Lương	18/08/1988	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
40	cb20k19_048	Cao Đức	Mạnh	01/11/1996	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
41	cb20k19_049	Trần Thị	Minh	22/06/1980	Nghệ An	7,1	7,5	Đạt	
42	cb20k19_050	Cao Thị Hồng	Mơ	12/07/1992	Quảng Bình	7,9	9,0	Đạt	
43	cb20k19_051	Trương Hữu	Nam	26/07/1988	Quảng Bình	7,9	10	Đạt	
44	cb20k19_052	Đinh Thị	Nga	21/12/1989	Quảng Bình	7,1	8,5	Đạt	
45	cb20k19_053	Đinh Thị Kiều	Nga	04/08/1993	Quảng Bình	7,5	8,0	Đạt	
46	cb20k19_054	Đinh Quý	Ngân	02/10/1976	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt	
47	cb20k19_055	Hà Thị Phương	Nguyệt	20/07/1987	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt	
48	cb20k19_056	Lê Dũng	Nhân	19/05/1983	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
49	cb20k19_057	Đinh Thị Tuyết	Nhung	14/11/1990	Quảng Bình	8,3	8,0	Đạt	
50	cb20k19_058	Trần Thị	Phương	10/02/1985	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt	
51	cb20k19_059	Đinh Thị Lệ	Quyên	02/12/1991	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
52	cb20k19_060	Nguyễn Hữu	Tâm	20/12/1977	Quảng Bình	7,5	9,0	Đạt	
53	cb20k19_061	Lương Đình	Thái	22/11/1964	Quảng Bình	6,7	8,5	Đạt	
54	cb20k19_062	Cao Thị	Thắm	02/04/1982	Quảng Bình	7,1	9,5	Đạt	
55	cb20k19_063	Lương Thị Thu	Thận	31/01/1983	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
56	cb20k19_064	Nguyễn Duy	Thịnh	27/08/1989	Quảng Bình	8,8	9,0	Đạt	
57	cb20k19_065	Trương Duy	Thông	05/07/1994	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
58	cb20k19_066	Lương Duy	Thú	15/03/1976	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
59	cb20k19_067	Đinh Thị Ngọc	Thủy	23/06/1993	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt	
60	cb20k19_068	Nguyễn Thị	Thương	05/10/1986	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
61	cb20k19_069	Cao Viết	Tiến	13/08/1984	Quảng Bình	7,1	7,5	Đạt	
62	cb20k19_070	Nguyễn Ngọc	Tiến	20/02/1989	Quảng Bình	8,8	10	Đạt	
63	cb20k19_071	Nguyễn Quyết	Tiến	01/11/1981	Quảng Bình	7,1	9,0	Đạt	
64	cb20k19_072	Cao Thanh	Tịnh	27/12/1970	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
65	cb20k19_073	Nguyễn Thanh	Toàn	12/10/1986	Quảng Bình	7,1	7,0	Đạt	
66	cb20k19_074	Trần Quốc	Toàn	04/09/1983	Quảng Bình	7,5	7,0	Đạt	
67	cb20k19_075	Hoàng Ngọc	Vượng	06/02/1982	Quảng Bình	7,5	9,5	Đạt	
68	cb20k19_076	Đinh Thanh	Xuyến	20/10/1964	Quảng Bình	7,5	7,5	Đạt	

 Danh sách này có 68 thí sinh./.

